

**QUY TRÌNH 39****Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 do bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động và nêu rõ lý do hỏng, mất hoặc nội dung thay đổi	01	Bản chính

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận một cửa - Sở Giao thông Vận tải TPHCM, địa chỉ: 252 Lý Chính Thắng, Phường 9, Quận 3, Tp.HCM.	Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị	Không

**III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC**

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	<b>Nộp hồ sơ</b>	Trung tâm sát hạch	Giờ hành chính	Theo mục I	Trung tâm sát hạch nộp hồ sơ theo mục I
	<b>Kiểm tra hồ sơ</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM		BM 01 BM 02 BM 03 Hồ sơ theo mục I	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
					chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do. - Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển Lãnh đạo phòng phê duyệt</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	0,25 ngày làm việc	Theo mục I	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn phê duyệt.
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	0,25 ngày làm việc	Hồ sơ theo mục I	- Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ.
B4	<b>Thụ lý, đề xuất kết quả giải quyết</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	01 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Tờ trình - Dự thảo giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời.	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ căn cứ các điều kiện, yêu cầu tiến hành thẩm định hồ sơ. - Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, lập tờ trình, dự thảo giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời từ chối cấp phép, nêu rõ lý do. - Trình lãnh đạo Phòng xem xét
B5	<b>Xem xét,</b>	Lãnh đạo	0,5 ngày	- Hồ sơ	- Lãnh đạo phòng

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
	trình ký	phòng	làm việc	theo mục I - Tờ trình - Dự thảo giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời.	xem xét hồ sơ, ký duyệt tờ trình, ký nháy giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời. - Chuyển trình lãnh đạo Sở phê duyệt
B6	Duyệt ký	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Tờ trình - Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời.	- Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ, duyệt ký giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời. - Chuyển chuyên viên thụ lý phát hành văn bản
B7	Phát hành văn bản	Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Tờ trình Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời	- Phát hành Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời. - Chuyển kết quả về bộ phận một cửa.
B8	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn	Kết quả	- Trả kết quả cho Trung tâm sát hạch - Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định

#### IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ

4	BM04	Mẫu Giấy chứng nhận nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động.
---	------	--

### V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4		Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động
5		Giấy chứng nhận nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động.
6		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành.

### VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.

- Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016.

- Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT ngày 10/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**QUY TRÌNH 40****Cấp lại giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng  
hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>STT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
01	Đơn đề nghị cấp lại giấy phép lái xe (theo mẫu).	01	Bản chính
02	Hồ sơ gốc phù hợp với giấy phép lái xe (nếu có)	01	Bản chính
03	Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp cấp lại giấy phép lái xe không thời hạn các hạng A1, A2, A3	01	Bản chính
04	Giấy chứng minh, nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng (đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài) Khi đến thực hiện thủ tục cấp lại giấy phép lái xe người lái xe, chụp ảnh trực tiếp.	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>	<b>Thời gian xử lý</b>	<b>Lệ phí</b>
Bộ phận một cửa - Sở Giao thông Vận tải TPHCM, địa chỉ: - Điểm tiếp nhận hồ sơ số 51/2 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí	Không quá 02 tháng 05 ngày (49 ngày làm việc ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	135.000 đồng/lần cấp.

<p>Minh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm tiếp nhận hồ sơ số 08 đường Nguyễn Ảnh Thủ, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> <li>- Điểm tiếp nhận hồ sơ số 111 đường Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> <li>- Điểm tiếp nhận hồ sơ số 937 đường Tạ Quang Bửu, phường 5, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>		
---	--	--

### III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Cá nhân nộp hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM		BM 01 BM 02 BM 03 Hồ sơ theo mục I - Phiếu kiểm soát qui trình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03</li> </ul>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	01 ngày làm việc	Theo mục I - Danh sách người lái xe cấp lại GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	01 ngày làm việc	Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp lại GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ
B4	<b>Thụ lý, thẩm định hồ sơ</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	44 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I	- Kiểm tra số lượng hồ sơ đúng theo danh sách nhập liệu. - xác minh vi phạm an toàn giao thông. - Xác minh thông tin GPLX với dữ liệu gốc (Nếu GPLX không hợp lệ: ghi vào phiếu kiểm soát danh sách và hồ sơ theo dõi.) - Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, duyệt file dữ liệu, sinh số, xác thực dữ liệu, cập nhật danh sách đã được xác thực cho hồ sơ hợp lệ hoặc danh sách cho

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
					hồ sơ không hợp lệ và văn bản trả lời nêu rõ lý do. Trình lãnh đạo phòng xem xét
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp lại GPLX hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> </ul>	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt danh sách cấp lại giấy phép hoặc văn bản trả lời Trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt
B6	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp lại giấy phép hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình</li> </ul>	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt cấp lại giấy phép hoặc văn bản trả lời Chuyên viên chuyên viên thụ lý
B7	<b>Phát hành văn bản</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	02 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp lại GPLX</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> <li>- Giấy phép</li> </ul>	-Phát hành giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời. - Ghép giấy phép lái xe vào hồ sơ hoặc văn bản trả lời, chuyển về Bộ phận một cửa.



<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
				lái xe hoặc văn bản trả lời.	
B8	<b>Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn	- Kết quả	- Trả kết quả cho cá nhân - Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định

#### IV. BIỂU MẪU

**Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:**

<b>STT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên biểu mẫu</b>
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM04	Mẫu Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép lái xe

#### V. HỒ SƠ CẦN LƯU

<b>STT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên biểu mẫu</b>
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM04	Mẫu Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép lái xe
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

## **VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.
- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Tôi là:.....Quốc tịch:.....

Sinh ngày:...../...../.....Nam, Nữ:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):.....

.....cấp ngày...../...../.....Nơi cấp:.....

Đã học lái xe tại:.....Năm học lái xe:.....

Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:.....Số:.....

Do:.....cấp ngày:...../...../.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:.....

Lý do:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 bản sao chụp GPLX thẻ nhựa (nếu có):

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe:

- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe (nếu có):

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày.....tháng.....năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

*Ghi chú:*

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép lái xe trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

**QUY TRÌNH 41****Đổi giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>STT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
01	Đơn đề nghị đổi Giấy phép lái xe (theo mẫu)	01	Bản chính
02	Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định (trừ người có giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3; Người có nhu cầu tách giấy phép lái xe có thời hạn và không thời hạn)	01	Bản chính
03	Giấy phép lái xe	01	Bản sao kèm bản chính đối chiếu
04	Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng (đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài) - Khi đến thực hiện thủ tục đổi giấy phép lái xe, người lái xe phải chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe.	01	Bản sao kèm bản chính đối chiếu

**Ghi chú:**

<b>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người Việt Nam, người nước ngoài được đào tạo, sát hạch, cấp GPLX tại Việt Nam; (còn thời hạn trên 3 tháng đối với GPLX ô tô kể từ ngày hết hạn ghi trên GPLX)</li> <li>- Người có GPLX của ngành giao thông vận tải cấp bị hỏng;</li> <li>- Người Việt Nam, người nước ngoài định cư lâu dài ở Việt Nam có giấy</li> </ul>

phép lái xe Việt Nam đổi từ GPLX nước ngoài, khi hết hạn nếu có nhu cầu được đổi GPLX.

## II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<p><b>- Nộp hồ sơ trực tiếp:</b> Bộ phận một cửa - Sở Giao thông Vận tải TPHCM, địa chỉ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 252 Lý Chính Thắng, p.9, quận 3, Tp.HCM.</li> <li>+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 51/2 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> <li>+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 08 đường Nguyễn Ảnh Thủ, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> <li>+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 111 đường Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> <li>+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 937 đường Tạ Quang Bửu, phường 5, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> <li>+ Trụ cục số 3 đường Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> <li>+ Trụ cục số 1441 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Mỹ, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>	<p>Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>135.000 đồng/lần cấp.</p>
<p><b>- Đăng ký hồ sơ trực tuyến</b> tại trang Web: <a href="http://gplx-dichvucong.hochiminhcity.gov.vn">http://gplx-dichvucong.hochiminhcity.gov.vn</a></p>	<p>Không quá 01 ngày làm việc, kể từ khi người đăng ký đến thực hiện thủ tục theo lịch hẹn.</p>	<p>135.000 đồng/lần cấp.</p>

**III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC****A. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:**

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
B1	<b>Nộp hồ sơ</b>	Cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Cá nhân nộp hồ sơ theo mục I.
	<b>Kiểm tra hồ sơ</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM		BM 01 BM 02 BM 03 Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do. - Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	01 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát quy trình.	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định. - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I.</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</li> <li>- Phiếu kiểm soát quy trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ.</li> </ul>
B4	<b>Thụ lý, thẩm định hồ sơ</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I.</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</li> <li>- Phiếu kiểm soát quy trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra số lượng hồ sơ đúng theo danh sách nhập liệu.</li> <li>- Xác minh thông tin GPLX với dữ liệu gốc (Nếu GPLX không hợp lệ: ghi vào phiếu kiểm soát danh sách và hồ sơ theo dõi.)</li> <li>- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, duyệt file dữ liệu, sinh số, xác thực dữ liệu, cập nhật danh sách đã được xác thực cho hồ sơ hợp lệ hoặc danh sách cho hồ sơ không hợp lệ và văn bản trả lời nêu rõ lý do.</li> <li>Trình lãnh đạo phòng xem xét.</li> </ul>
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I.</li> <li>- Danh sách người lái xe</li> </ul>	Lãnh đạo phòng xem xét duyệt danh sách cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				cấp đổi GPLX hoặc văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình.	Trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.
B6	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc (04 giờ)	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời. Chuyên viên thụ lý.
B7	<b>Phát hành văn bản</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình. - Giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.	- Phát hành giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời. - Ghép giấy phép lái xe vào hồ sơ hoặc văn bản trả lời, chuyển về Bộ phận một cửa.
B8	<b>Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn	- Kết quả	- Trả kết quả cho cá nhân. - Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định



**B. Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến:**

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
B1	<b>Nộp hồ sơ</b>	Cá nhân	24/24	Theo mục I	Cá nhân nộp hồ sơ theo mục I (nộp trực tuyến tại trang Web: <a href="http://gplx-dichvucong.hochiminhcity.gov.vn">http://gplx-dichvucong.hochiminhcity.gov.vn</a> .)
B2	<b>Kiểm tra hồ sơ</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Giờ hành chính	- Theo mục I - Thông tin GPLX của người đăng ký.	- Trường hợp dữ liệu hồ sơ hợp lệ: gửi thông báo lịch hẹn qua tin nhắn và địa chỉ email, thực hiện tiếp bước tiếp theo. - Trường hợp dữ liệu hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo hồ sơ bị từ chối và ghi rõ lý do.
B3	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	04 giờ làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Tiếp nhận hồ sơ theo lịch hẹn của người đăng ký. Chụp ảnh người đăng ký cấp đổi giấy phép. - Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước tiếp theo. - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B4	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	10 phút làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I.</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ.</li> </ul>
B5	<b>Thụ lý, thẩm định hồ sơ</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	01 giờ làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I.</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra số lượng hồ sơ đúng theo danh sách nhập liệu.</li> <li>- Xác minh thông tin GPLX với dữ liệu gốc (Nếu GPLX không hợp lệ: ghi vào phiếu kiểm soát danh sách và hồ sơ theo dõi.)</li> <li>- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, duyệt file dữ liệu, sinh số, xác thực dữ liệu, cập nhật danh sách đã được xác thực cho hồ sơ hợp lệ hoặc danh sách cho hồ sơ không hợp lệ và văn bản trả lời nêu rõ lý do.</li> <li>- Trình lãnh đạo phòng xem xét.</li> </ul>
B6	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo phòng	10 phút làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I.</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng xem xét duyệt danh sách cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Trình lãnh đạo Sở</li> </ul>

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
				GPLX hoặc văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình.	xem xét, ký duyệt.
B7	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo Sở	10 phút làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Chuyên viên thụ lý.
B8	<b>Phát hành văn bản</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 giờ làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình. - Giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.	- Phát hành giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời. - Ghép giấy phép lái xe vào hồ sơ hoặc văn bản trả lời, chuyển về Bộ phận một cửa.
B9	<b>Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn (16g cùng ngày)	- Kết quả	- Trả kết quả cho cá nhân. - Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định

**IV. BIỂU MẪU**

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe

**V. HỒ SƠ CẦN LƯU**

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

**VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Tôi là:.....Quốc tịch:.....

Sinh ngày:...../...../.....Nam, Nữ:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):.....

.....cấp ngày...../...../.....Nơi cấp:.....

Đã học lái xe tại:.....Năm học lái xe:.....

Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:.....Số:.....

Do:.....cấp ngày:...../...../.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:.....

Lý do:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 bản sao chụp GPLX thẻ nhựa (nếu có):

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe:

- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe (nếu có):

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày.....tháng.....năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

*Ghi chú:*

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép lái xe trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

**QUY TRÌNH 42****Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
<b>A.</b>	<b>Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe mô tô do ngành công an cấp trước ngày 01/8/1995 bị hỏng:</b>		
01	Đơn đề nghị đổi Giấy phép lái xe (theo mẫu).	01	Bản chính
02	Giấy phép lái xe.	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
03	Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam)	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
04	Hồ sơ gốc (nếu có)	01	Bản chính
<b>B.</b>	<b>Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp từ ngày 01/8/1995:</b>		
01	Đơn đề nghị đổi Giấy phép lái xe (theo mẫu).	01	Bản chính
02	Quyết định ra khỏi ngành (hoặc nghỉ hưu) của cấp có thẩm quyền	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
03	Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3.	01	Bản chính
04	Giấy phép lái xe của ngành	01	

	Công an cấp còn thời hạn sử dụng.		Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
05	Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) Khi đến thực hiện thủ tục đổi giấy phép lái xe, người lái xe phải chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái.	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu

## II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận một cửa - Sở Giao thông Vận tải TPHCM, địa chỉ: + Điểm tiếp nhận hồ sơ số 51/2 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. + Điểm tiếp nhận hồ sơ số 08 đường Nguyễn Ảnh Thủ, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. + Điểm tiếp nhận hồ sơ số 111 đường Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. + Điểm tiếp nhận hồ sơ số 937 đường Tạ Quang Bửu, phường 5, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	135.000 đồng/lần cấp.

## III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra	Bộ phận Một cửa -		BM 02	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
	<b>hồ sơ</b>	Sở GTVT TPHCM		BM 01 BM 03 - Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do. - Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	01 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	0,25 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I. - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ
B4	<b>Thụ lý, thẩm</b>	Chuyên viên phòng	1,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I.	- Kiểm tra số lượng hồ sơ đúng theo danh



Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
	<b>định hồ sơ</b>	chuyên môn		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> </ul>	<p>sách nhập liệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác minh thông tin GPLX với dữ liệu gốc (Nếu GPLX không hợp lệ: ghi vào phiếu kiểm soát danh sách và hồ sơ theo dõi.)</li> <li>- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, duyệt file dữ liệu, sinh số, xác thực dữ liệu, cập nhật danh sách đã được xác thực cho hồ sơ hợp lệ hoặc danh sách cho hồ sơ không hợp lệ và văn bản trả lời nêu rõ lý do.</li> </ul> <p>Trình lãnh đạo phòng xem xét</p>
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX hoặc văn bản trả lời</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> </ul>	<p>Lãnh đạo phòng xem xét duyệt danh sách cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời.</p> <p>Trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt</p>
B6	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I.</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi giấy phép hoặc</li> </ul>	<p>Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời.</p> <p>Chuyên viên chuyên viên thụ lý.</p>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình.	
B7	<b>Phát hành văn bản</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình. - Giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.	-Phát hành giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời. - Ghép giấy phép lái xe vào hồ sơ hoặc văn bản trả lời, chuyển về Bộ phận một cửa.
B8	<b>Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn	- Kết quả	- Trả kết quả cá nhân. - Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định.

#### IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe

**V. HỒ SƠ CẦN LƯU**

<b>STT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên biểu mẫu</b>
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

**VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đạo tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Tôi là:.....Quốc tịch:.....

Sinh ngày:...../...../.....Nam, Nữ:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):.....

.....cấp ngày...../...../.....Nơi cấp:.....

Đã học lái xe tại:.....Năm học lái xe:.....

Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:.....Số:.....

Do:.....cấp ngày:...../...../.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:.....

Lý do:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 bản sao chụp GPLX thẻ nhựa (nếu có):

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe:

- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe (nếu có):

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày.....tháng.....năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

*Ghi chú:*

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại

**QUY TRÌNH 43****Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>STT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
01	Đơn đề nghị đổi Giấy phép lái xe (theo mẫu).	01	Bản chính
02	Quyết định thôi phục vụ trong Quân đội thời hạn không quá 06 tháng tính từ ngày Thủ trưởng cấp trung đoàn ký trở lên hoặc quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, thời hạn không quá 6 tháng tính từ ngày cấp có thẩm quyền của doanh nghiệp quốc phòng ký;	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
03	Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe A1, A2, A3;	01	Bản chính
04	Giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng.	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
05	- Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) Khi đến thực hiện thủ tục đổi giấy phép lái xe, người lái xe phải chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái.	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<p>Bộ phận một cửa - Sở Giao thông Vận tải TPHCM, địa chỉ:                      + Điểm tiếp nhận hồ sơ số 51/2 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.                      + Điểm tiếp nhận hồ sơ số 08 đường Nguyễn Ảnh Thủ, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.                      + Điểm tiếp nhận hồ sơ số 111 đường Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.                      + Điểm tiếp nhận hồ sơ số 937 đường Tạ Quang Bửu, phường 5, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.</p>	<p>Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>135.000 đồng/lần cấp.</p>

**III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC:**

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM		BM 01 BM 02 BM 03 Hồ sơ theo mục I. - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				soát qui trình.	<p>chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03</p>
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	01 ngày làm việc	<p>Hồ sơ theo mục I.</p> <p>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</p> <p>- Phiếu kiểm soát qui trình.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định</p> <p>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn</p>
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	0,25 ngày làm việc	<p>Hồ sơ theo mục I.</p> <p>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</p> <p>- Phiếu kiểm soát qui trình.</p>	<p>- Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ.</p>
B4	<b>Thụ lý, thẩm định hồ sơ</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	<p>- Hồ sơ theo mục I.</p> <p>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</p> <p>- Phiếu kiểm soát qui trình.</p>	<p>- Kiểm tra số lượng hồ sơ đúng theo danh sách nhập liệu.</p> <p>- Xác minh thông tin GPLX với dữ liệu gốc (Nếu GPLX không hợp lệ: ghi vào phiếu kiểm soát danh sách và hồ sơ theo dõi.)</p>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, duyệt file dữ liệu, sinh số, xác thực dữ liệu, cập nhật danh sách đã được xác thực cho hồ sơ hợp lệ hoặc danh sách cho hồ sơ không hợp lệ và văn bản trả lời nêu rõ lý do.</li> <li>- Trình lãnh đạo phòng xem xét</li> </ul>
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng ký duyệt danh sách hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Chuyên viên thụ lý.</li> </ul>
B6	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình</li> </ul>	<p>Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời.</p> <p>Chuyên viên thụ lý.</p>
B7	<b>Phát hành văn bản</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Ghép giấy phép lái xe vào hồ sơ hoặc văn bản trả lời,</li> </ul>



Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				- Phiếu kiểm soát qui trình. - Giấy phép lái xe	chuyển về Bộ phận một cửa.
B8	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn	- Kết quả.	- Trả kết quả cho cá nhân. - Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định.

#### IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị đổi, <del>Đổi</del> giấy phép lái xe

#### V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

#### VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.

---

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI XE**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Tôi là:.....Quốc tịch:.....

Sinh ngày:...../...../.....Nam, Nữ:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

.....

Nơi cư trú:.....

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):.....

.....cấp ngày...../...../.....Nơi cấp:.....

Đã học lái xe tại:.....Năm học lái xe:.....

Hiện đã có giấy phép lái xe hạng:.....Số:.....

Do:.....cấp ngày:...../...../.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:.....

Lý do:.....

Xin gửi kèm theo:

- 01 bản sao chụp GPLX thẻ nhựa (nếu có):

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe:

- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe (nếu có):

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày.....tháng.....năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

*Ghi chú:*

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Sở Giao thông vận

---

*tài ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép lái xe trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu, giấy phép lái xe, ngoài việc bị Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép lái xe trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.*

**QUY TRÌNH 44****Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe.	01	Bản chính
02	Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan Công chứng hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc, trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Đại sứ quán, Lãnh sự quán của quốc gia cấp giấy phép lái xe tại Việt Nam xác minh;	01	Bản chính
03	Giấy phép lái xe được đóng dấu giáp lai của cơ quan công chứng, hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc.	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
04	Hộ chiếu (phần số hộ chiếu, họ tên và ảnh người được cấp, thời hạn sử dụng và trang thị thực nhập cảnh vào Việt Nam), giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy chứng minh thư ngoại giao hoặc công vụ do Bộ Ngoại giao Việt Nam cấp hoặc bản sao thẻ cư trú, thẻ lưu trú, thẻ tạm trú, thẻ thường trú, giấy tờ xác minh định cư lâu dài tại Việt Nam đối với người nước ngoài; trường hợp phát	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu

<p>hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Bộ Ngoại giao, Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thuộc Bộ Công an, Phòng Quản lý xuất nhập Cảnh thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác minh.</p> <p>Khi đến thực hiện thủ tục đổi giấy phép lái xe, người lái xe phải chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe.</p>		
---	--	--

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<p>Bộ phận một cửa - Sở Giao thông Vận tải TPHCM, địa chỉ : 252 Lý Chính Thắng, p.9, quận 3, Tp.HCM.</p> <p>Và phối hợp với Bưu điện TP trả kết quả theo địa chỉ khi người dân có nhu cầu.</p>	<p>Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>135.000 đồng/lần cấp.</p>

**III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC**

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM		BM 01 BM 02 BM 03 Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
				GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do.  - Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	01 ngày làm việc	- Hồ sơ Theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	0,25 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ.
B4	<b>Thụ lý, thẩm định hồ sơ</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I. - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát	- Kiểm tra số lượng hồ sơ đúng theo danh sách nhập liệu. - Xác minh thông tin GPLX với dữ liệu gốc (Nếu GPLX không hợp lệ: ghi vào phiếu kiểm soát

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				qui trình.	<p>danh sách và hồ sơ theo dõi.)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, duyệt file dữ liệu, sinh số, xác thực dữ liệu, cập nhật danh sách đã được xác thực cho hồ sơ hợp lệ hoặc danh sách cho hồ sơ không hợp lệ và văn bản trả lời nêu rõ lý do.</li> </ul> <p>Trình lãnh đạo phòng xem xét</p>
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng xem xét duyệt danh sách cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời</li> </ul> <p>Chuyển Lãnh đạo Sở xem xét.</p>
B6	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời.</li> </ul> <p>-Chuyên viên thụ lý.</p>



Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B7	<b>Phát hành văn bản</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> <li>- Giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Ghép giấy phép lái xe vào hồ sơ hoặc văn bản trả lời, chuyển về Bộ phận một cửa.</li> </ul>
B8	<b>Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn	- Kết quả.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả cho cá nhân.</li> <li>- Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định</li> </ul>

#### IV. BIỂU MẪU

**Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:**

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe

**V. HỒ SƠ CẦN LƯU**

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

**VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence- Freedom - Happiness**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ**  
**APPLICATION FORM FOR EXCHANGE OF DRIVER'S LICENCE**

(Dùng cho người nước ngoài) - (For Foreigner only)

**Kính gửi (To):** Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

(Transport Department Ho Chi Minh City)

Tôi là (Full name):.....  
 Quốc tịch (Nationality):.....  
 Ngày tháng năm sinh (Date of birth):.....  
 Hiện cư trú tại (Permanent Address):.....  
 Số hộ chiếu (Passport No.):.....  
 Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ..... tháng (month) ..... năm (year).....  
 Hiện có giấy phép lái xe cơ giới đường bộ số (Current Driving Licence No.):  
 Cơ quan cấp (Issuing Office): .....  
 Tại (Place of issue): .....  
 Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ..... tháng (month) ..... năm (year).....  
 Lý do xin đổi giấy phép lái xe (Reason of application for new driving licence):  
 .....

Định cư lâu dài tại Việt Nam/không định cư lâu dài tại Việt Nam (Long time of staying in Viet Nam/Short time of staying in Viet Nam).

Gửi kèm theo đơn gồm có (Documents enclosed as follows):

- Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài đã được công chứng (Translation of current foreign driving licence with notation); (2)
- Bản sao hộ chiếu (phần họ tên và ảnh; trang thị thực nhập cảnh) [Copy of passport (included pages: full name, photograph, valid visa)]. (2)

Tôi xin đảm bảo lời khai trên đây là đúng sự thật.

I certify that all the information included in this application and attached documents is correct and true.

....., ngày (date) ... tháng (month) ... năm (year) ... ..

**NGƯỜI LÀM ĐƠN (APPLICANT)**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

(Signature and Full name)

**QUY TRÌNH 45****Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp  
cho khách du lịch lái xe vào Việt Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>STT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
01	Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu.	01	Bản chính
02	Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan công chứng hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc, trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Đại sứ quán, Lãnh sự quán của quốc gia cấp giấy phép lái xe tại Việt Nam xác minh.	01	Bản chính
03	Bản sao giấy phép lái xe được đóng dấu giáp lai của cơ quan công chứng, hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc.	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
04	Danh sách xuất nhập cảnh của Bộ Công an hoặc bản sao hộ chiếu gồm phần số hộ chiếu, họ tên và ảnh người được cấp, thời hạn sử dụng và trang thị thực nhập cảnh vào Việt Nam.	01	Bản sao có chứng thực
05	- 01 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm nền ảnh màu xanh, kiểu chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.	01	Bản chính

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>	<b>Thời gian xử lý</b>	<b>Lệ phí</b>
Bộ phận một cửa - Sở Giao thông Vận tải TPHCM, địa chỉ: 252 Lý Chính Thắng, p.9, quận 3, Tp.HCM.	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	135.000 đồng/lần cấp.

**III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC:**

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
B1	<b>Nộp hồ sơ</b>	cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo mục I
	<b>Kiểm tra hồ sơ</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM		BM 01 BM 02 BM 03 Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do. - Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyên phòng chuyên môn</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	01 ngày làm việc	Theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định. - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				soát qui trình.	
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	0,25 ngày làm việc	Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ.
B4	<b>Thụ lý, thẩm định hồ sơ</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I. - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Kiểm tra số lượng hồ sơ đúng theo danh sách nhập liệu. - Xác minh thông tin GPLX với dữ liệu gốc (Nếu GPLX không hợp lệ: ghi vào phiếu kiểm soát danh sách và hồ sơ theo dõi.). - Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, duyệt file dữ liệu, sinh số, xác thực dữ liệu, cập nhật danh sách đã được xác thực cho hồ sơ hợp lệ hoặc danh sách cho hồ sơ không hợp lệ và văn bản trả lời nêu rõ lý do. - Trình lãnh đạo phòng xem xét.
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX hoặc	- Lãnh đạo phòng xem xét duyệt danh sách cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Trình lãnh đạo Sở

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
				văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình.	xem xét, ký duyệt.
B6	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt cấp đổi giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Chuyển chuyên viên thụ lý.
B7	<b>Phát hành văn bản</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp đổi GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình. - Giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.	-Phát hành giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời. - Ghép giấy phép lái xe vào hồ sơ hoặc văn bản trả lời, chuyển về Bộ phận một cửa.
B8	<b>Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn	Kết quả	- Trả kết quả cho cá nhân. - Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định.

**IV. BIỂU MẪU**

**Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:**

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe

**V. HỒ SƠ CẦN LƯU**

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

**VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Independence- Freedom - Happiness**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ**  
**APPLICATION FORM FOR EXCHANGE OF DRIVER'S LICENCE**

(Dùng cho người nước ngoài) - (For Foreigner only)

**Kính gửi (To):** Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

(Transport Department Ho Chi Minh City)

Tôi là (Full name):.....  
 Quốc tịch (Nationality):.....  
 Ngày tháng năm sinh (Date of birth):.....  
 Hiện cư trú tại (Permanent Address):.....  
 Số hộ chiếu (Passport No.):.....  
 Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ..... tháng (month) ..... năm (year).....  
 Hiện có giấy phép lái xe cơ giới đường bộ số (Current Driving Licence No.):  
 Cơ quan cấp (Issuing Office): .....  
 Tại (Place of issue): .....  
 Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ..... tháng (month) ..... năm (year).....  
 Lý do xin đổi giấy phép lái xe (Reason of application for new driving licence):  
 .....

Định cư lâu dài tại Việt Nam/không định cư lâu dài tại Việt Nam (Long time of staying in Viet Nam/Short time of staying in Viet Nam).

Gửi kèm theo đơn gồm có (Documents enclosed as follows):

- Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài đã được công chứng (Translation of current foreign driving licence with notation); (2)
- Bản sao hộ chiếu (phần họ tên và ảnh; trang thị thực nhập cảnh) [Copy of passport (included pages: full name, photograph, valid visa)]. (2)

Tôi xin đảm bảo lời khai trên đây là đúng sự thật.

I certify that all the information included in this application and attached documents is correct and true.

....., ngày (date) ... tháng (month) ... năm (year) ... ..

**NGƯỜI LÀM ĐƠN (APPLICANT)**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

(Signature and Full name)

**QUY TRÌNH 46****Cấp giấy phép lái xe quốc tế**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Đơn đề nghị cấp Giấy phép lái xe quốc tế theo mẫu.	01	Bản chính
02	Giấy phép lái xe quốc gia do Việt Nam cấp còn giá trị sử dụng.	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
03	Hộ chiếu, thẻ thường trú (đối với người nước ngoài) còn giá trị sử dụng. Khi đến thực hiện thủ tục cấp giấy phép lái xe quốc tế người lái xe phải chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái.	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận một cửa - Sở Giao thông Vận tải TPHCM, địa chỉ: - Điểm tiếp nhận hồ sơ số 252 đường Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (Phòng Quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe) - Điểm tiếp nhận hồ sơ số 937 đường Tạ Quang Bửu, phường 5, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.	- Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	135.000 đồng/lần cấp.

### III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM		BM 02 BM 01 BM 03 Hồ sơ theo mục I - Phiếu kiểm soát qui trình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03</li> </ul>
B2	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	01 ngày làm việc	Theo mục I - Phiếu kiểm soát qui trình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn.</li> </ul>
B3	Phân công thụ lý hồ sơ	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	0,25 ngày làm việc	Hồ sơ theo mục I - Phiếu kiểm soát qui trình.	Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B4	<b>Thụ lý, thẩm định hồ sơ</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Kiểm tra số lượng hồ sơ đúng theo danh sách nhập liệu. - Xác minh thông tin GPLX với dữ liệu gốc - Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, duyệt file dữ liệu, Trình lãnh đạo phòng xem xét
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I. - Danh sách người lái xe cấp GPLX hoặc văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình.	-Lãnh đạo phòng xem xét duyệt danh sách cấp giấy phép hoặc văn bản trả lời -Trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt
B6	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt cấp giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Chuyển chuyên viên thụ lý.
B7	<b>Phát hành văn bản</b>	Chuyên viên phòng	1,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe	- Phát hành giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời. - Ghép giấy phép lái xe vào hồ sơ hoặc

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
		chuyên môn		cấp GPLX. - Phiếu kiểm soát qui trình. - Giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.	văn bản trả lời, chuyển về Bộ phận một cửa.
B8	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn	Kết quả.	- Trả kết quả cho cá nhân. - Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định

#### IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép lái xe quốc tế

#### V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép lái xe quốc tế
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

## **VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Thông tư số 29/2015/BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế.

- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**PHỤ LỤC IV****MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE QUỐC TẾ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM****Independence - Freedom - Happiness**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE QUỐC TẾ****APPLICATION FORM FOR ISSUANCE OF INTERNATIONAL DRIVING PERMIT**

Kính gửi (To): Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải .....)  
(Directorate for Roads of Viet Nam (Transport Department .....))

Tôi là (Full name): .....

Quốc tịch (Nationality): .....

Ngày tháng năm sinh (Date of birth): .....

Hiện thường trú tại (Place of normal residence): .....

Số hộ chiếu (Passport No.): .....

Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ... tháng (month) .... năm (year) .....

Hiện có giấy phép lái xe cơ giới đường bộ số (Current Driving Licence No.):

Cơ quan cấp (Issuing Office): .....

Tại (Place of issue): .....

Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ... tháng (month) .... năm (year) .....

Có giá trị đến (Valid until): ngày (date): ... tháng (month) ... năm (year) .....

Lý do xin cấp giấy phép lái xe (Purpose of application for International Driving Permit): .....

Gửi kèm theo đơn gồm có (Documents enclosed as follows):

- 01 ảnh màu cỡ 3 x 4 cm, nền màu trắng (01 colour photograph 3 x 4 cm, white panel).

Tôi xin đảm bảo lời khai trên đây là đúng sự thật.

I certify that all the information included in this application and attached documents is correct and true.

... .., ngày (date) ... tháng (month) ... năm (year) ...

**NGƯỜI LÀM ĐƠN (APPLICANT)***(Ký và ghi rõ họ tên)**(Signature and Full name)*

**QUY TRÌNH 47****Cấp lại giấy phép lái xe quốc tế**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Đơn đề nghị Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế (theo mẫu).	01	Bản chính
02	Giấy phép lái xe quốc gia do Việt Nam cấp còn giá trị sử dụng	01	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu
03	Hộ chiếu, thẻ thường trú (đối với người nước ngoài) còn giá trị. Khi đến thực hiện thủ tục cấp giấy phép lái xe quốc tế người lái xe phải chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái.	01	Bản sao bản chính để đối chiếu

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<p>Bộ phận một cửa - Sở Giao thông Vận tải TPHCM, địa chỉ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm tiếp nhận hồ sơ số 252 đường Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (Phòng Quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe)</li> <li>- Điểm tiếp nhận hồ sơ số 937 đường Tạ Quang Bửu, phường 5, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	135.000 đồng/lần cấp.



### III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM		BM 02 BM 01 BM 03 Hồ sơ theo mục I - Phiếu kiểm soát qui trình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03</li> </ul>
B2	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	01 ngày làm việc	Theo mục I - Phiếu kiểm soát qui trình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định</li> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn</li> </ul>
B3	Phân công thụ lý hồ sơ	Phòng chuyên môn giải quyết TTHC	0,25 ngày làm việc	Hồ sơ theo mục I - Phiếu kiểm soát qui trình.	Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý,

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
					thẩm định hồ sơ
B4	<b>Thụ lý, thẩm định hồ sơ</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Kiểm tra số lượng hồ sơ đúng theo danh sách nhập liệu. - Xác minh thông tin GPLX với dữ liệu gốc - Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, duyệt file dữ liệu, Trình lãnh đạo phòng xem xét
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I. - Danh sách người lái xe cấp lại GPLX hoặc văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình.	- Lãnh đạo phòng xem xét duyệt danh sách cấp lại giấy phép hoặc văn bản trả lời - Trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt
B6	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ theo mục I - Danh sách người lái xe cấp lại giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Phiếu kiểm soát qui trình	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt cấp giấy phép hoặc văn bản trả lời. - Chuyển chuyên viên thụ lý.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B7	<b>Phát hành văn bản</b>	Chuyên viên phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ theo mục I</li> <li>- Danh sách người lái xe cấp GPLX.</li> <li>- Phiếu kiểm soát qui trình.</li> <li>- Giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành giấy phép lái xe hoặc văn bản trả lời.</li> <li>- Ghép giấy phép lái xe vào hồ sơ hoặc văn bản trả lời, chuyển về Bộ phận một cửa.</li> </ul>
B8	<b>Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Bộ phận Một cửa - Sở GTVT TPHCM	Theo giấy hẹn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả cho cá nhân.</li> <li>- Thống kê, theo dõi lưu hồ sơ theo quy định.</li> </ul>

#### IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế

#### V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

## **VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Thông tư số 29/2015/BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế.

- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE QUỐC TẾ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM****Independence - Freedom - Happiness**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE QUỐC TẾ****APPLICATION FORM FOR ISSUANCE OF****INTERNATIONAL DRIVING PERMIT**

Kính gửi (To): Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải .....)  
(Directorate for Roads of Viet Nam (Transport Department .....))

Tôi là (Full name): .....

Quốc tịch (Nationality): .....

Ngày tháng năm sinh (Date of birth): .....

Hiện thường trú tại (Place of normal residence): .....

Số hộ chiếu (Passport No.): .....

Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ... tháng (month) .... năm (year) .....

Hiện có giấy phép lái xe cơ giới đường bộ số (Current Driving Licence No.):

Cơ quan cấp (Issuing Office): .....

Tại (Place of issue): .....

Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ... tháng (month) .... năm (year) .....

Có giá trị đến (Valid until): ngày (date): ... tháng (month) ... năm (year) .....

Lý do xin cấp giấy phép lái xe (Purpose of application for International Driving Permit): .....

Gửi kèm theo đơn gồm có (Documents enclosed as follows):

- 01 ảnh màu cỡ 3 x 4 cm, nền màu trắng (01 colour photograph 3 x 4 cm, white panel).

Tôi xin đảm bảo lời khai trên đây là đúng sự thật.

I certify that all the information included in this application and attached documents is correct and true.

....., ngày (date) ... tháng (month) ... năm (year) ...

**NGƯỜI LÀM ĐƠN (APPLICANT)***(Ký và ghi rõ họ tên)**(Signature and Full name)*

**QUY TRÌNH 48****Cấp biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>STT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
01	Đơn đề nghị cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (theo mẫu).	01	Bản chính
02	Bảng kê thông tin về trang thiết bị của từng phương tiện, chất lượng dịch vụ, nhân viên phục vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch.	01	Bản chính
03	Cung cấp tên Trang thông tin điện tử của đơn vị kinh doanh vận tải, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập vào thiết bị giám sát hành trình của các xe đề nghị cấp biển hiệu;	01	Bản chính
04	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.</li> <li>- Giấy đăng ký phương tiện hoặc giấy hẹn nhận giấy đăng ký phương tiện của cơ quan có thẩm quyền (giấy hẹn còn trong thời hạn giải quyết).</li> </ul> Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của đơn vị kinh doanh vận tải thì xuất trình thêm bản sao hợp đồng thuê phương tiện với tổ chức, cá nhân sở hữu phương tiện vận tải hoặc bản sao hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã.	01	Bản sao

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>	<b>Thời gian xử lý</b>	<b>Lệ phí</b>
<p>- <b>Nộp trực tiếp:</b> Bộ phận một cửa - Trung Tâm Quản lý Giao thông công cộng (TTQLGTCC) - số 27, Phạm Việt Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1</p> <p>- <b>Nộp trực tuyến:</b> Cổng thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải - Hệ thống dịch vụ công trực tuyến: “<a href="http://qlvt.mt.gov.vn/">http://qlvt.mt.gov.vn/</a>”</p>	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Không

**III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC**

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hồ sơ/Biểu mẫu</b>	<b>Diễn giải</b>
B1	<b>Nộp hồ sơ</b>	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo mục I
	<b>Kiểm tra hồ sơ</b>	Bộ phận một cửa - TTQLGTCC		BM 02 BM 01 BM 03 Hồ sơ theo mục I	<p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ</p>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
					sơ theo BM 03
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn</b>	Bộ phận một cửa - TTQLGTC C	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Theo mục I	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết Thủ tục hành chính TTQLGTC C	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Hồ sơ theo mục I	Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ
B4	<b>Thẩm định hồ sơ, đề xuất kết quả TTHC</b>	Chuyên viên giải quyết Thủ tục hành chính TTQLGTC C	0,5 ngày làm việc (04 giờ)	- Hồ sơ theo mục I - Tờ trình xử lý công việc - Dự thảo danh sách cấp biên hiệu - Dự thảo biên hiệu hoặc dự thảo Văn bản từ chối	Cán bộ chuyên môn thụ lý căn cứ các yêu cầu, điều kiện tiến hành thẩm định hồ sơ: Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, lập tờ trình, dự thảo nội dung biên hiệu, lập danh sách dự thảo cấp biên hiệu hoặc dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do trình lãnh đạo TTQLGTCC xem xét.
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo TTQLGTC C	0,5 ngày làm việc (04 giờ)	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Dự thảo biên hiệu hoặc dự thảo Văn bản	- Lãnh đạo phòng xem xét hồ sơ ký Tờ trình và ký nháy dự thảo biên hiệu hoặc ký nháy dự thảo Văn bản từ chối. - Chuyển trình Lãnh đạo Sở duyệt ký.



Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				bản từ chối	
B6	<b>Duyệt ký</b>	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Biên hiệu hoặc Văn bản từ chối	- Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ ký duyệt biên hiệu hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận chuyên môn giải quyết Thủ tục hành chính
B7	<b>Ban hành văn bản</b>	Bộ phận chuyên môn giải quyết Thủ tục hành chính TTQLGTC C	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Biên hiệu hoặc Văn bản từ chối	- Phát hành Biên hiệu hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận một cửa TTQLGTCC
B8	<b>Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Bộ phận một cửa - TTQLGTC C	Theo giấy hẹn	Kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Lưu hồ sơ theo dõi

#### IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị cấp biên hiệu xe vận tải khách du lịch

**V. HỒ SƠ CẦN LƯU**

<b>STT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên biểu mẫu</b>
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị cấp biển hiệu xe vận tải khách du lịch
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

**VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/09/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 7/11/2014 của Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

- Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tên đơn vị vận tải:..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..... /.....  
 ....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP PHÙ HIỆU, BIỂN HIỆU**

Kính gửi:.....(Sở Giao thông vận tải).....

1. Tên đơn vị vận tải:.....
  2. Địa chỉ:.....
  3. Số điện thoại (Fax):.....
  4. Số Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô..... ngày.....tháng...năm....., nơi cấp.....(1).....
- Số lượng phù hiệu, biển hiệu chạy xe nộp lại:.....
- Đề nghị được cấp: (2).....

Danh sách xe đề nghị cấp phù hiệu như sau:

TT	Biển kiểm soát	Sức chứa	Nhãn hiệu xe	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Tuyến CD (HĐ, DL, taxi, xe tải...)
1						
2						
..						

**Đại diện đơn vị vận tải**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn cách ghi:**

- (1) Hoạt động vận tải khách nội bộ không điền thông tin này.
- (2) Ghi số lượng phù hiệu, biển hiệu đơn vị xin cấp.

**QUY TRÌNH 49****Cấp lại biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Đơn đề nghị cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch theo mẫu;	01	Bản chính
02	Biển hiệu bị hỏng	01	Bản chính

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<p>- <b>Nộp trực tiếp:</b> Bộ phận một cửa - Trung Tâm Quản lý Giao thông công cộng (TTQLGTCC) - số 27, Phạm Viêt Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1</p> <p>- <b>Nộp trực tuyến:</b> Cổng thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải - Hệ thống dịch vụ công trực tuyến: “<a href="http://qlvt.mt.gov.vn/">http://qlvt.mt.gov.vn/</a>”</p>	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Không

**III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC**

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	<b>Nộp hồ sơ</b>	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo mục I
	<b>Kiểm tra hồ sơ</b>	Bộ phận một cửa - TTQLGTCC		BM 02 BM 01 BM 03 Hồ sơ theo	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				mục I	<p>hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03</p>
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn</b>	Bộ phận một cửa - TTQLGTC C	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Theo mục I	<p>- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định</p> <p>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn</p>
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Phòng chuyên môn giải quyết Thủ tục hành chính TTQLGTC C	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Hồ sơ theo mục I	Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ
B4	<b>Thẩm định hồ sơ, đề xuất kết quả TTHC</b>	Chuyên viên giải quyết Thủ tục hành chính TTQLGTC C	0,5 ngày làm việc (04 giờ)	<p>- Hồ sơ theo mục I</p> <p>- Tờ trình xử lý công việc</p> <p>- Dự thảo danh sách cấp biên hiệu</p> <p>- Dự thảo</p>	<p>Cán bộ chuyên môn thụ lý căn cứ các yêu cầu, điều kiện tiến hành thẩm định hồ sơ:</p> <p>Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, lập tờ trình, dự thảo nội dung biên hiệu, lập danh sách dự thảo</p>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				biên hiệu hoặc dự thảo Văn bản từ chối	cấp biên hiệu hoặc dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do trình lãnh đạo TTQLGTCC xem xét.
B5	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo TTQLGTCC	0,5 ngày làm việc (04 giờ)	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Dự thảo biên hiệu hoặc dự thảo Văn bản từ chối	- Lãnh đạo phòng xem xét hồ sơ ký Trình và ký nháy dự thảo biên hiệu hoặc ký nháy dự thảo Văn bản từ chối. - Chuyển trình Lãnh đạo Sở duyệt ký.
B6	Duyệt ký	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Biên hiệu hoặc Văn bản từ chối	- Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ ký duyệt biên hiệu hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận chuyên môn giải quyết Thủ tục hành chính
B7	Ban hành văn bản	Bộ phận chuyên môn giải quyết Thủ tục hành chính TTQLGTCC	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Biên hiệu hoặc Văn bản từ chối	- Lấy số Văn bản Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận một cửa TTQLGTCC
B8	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận một cửa TTQLGTCC	Theo giấy hẹn	Kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Lưu hồ sơ theo dõi

#### IV. BIỂU MẪU

**Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:**

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị cấp lại biển hiệu xe vận tải khách du lịch

#### V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị cấp lại biển hiệu xe vận tải khách du lịch
5		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

#### VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/09/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 7/11/2014 của Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

- Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Tên đơn vị vận tải:..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..... /....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP PHÙ HIỆU, BIỂN HIỆU**

Kính gửi:.....(Sở Giao thông vận tải).....

1. Tên đơn vị vận tải:.....
  2. Địa chỉ:.....
  3. Số điện thoại (Fax):.....
  4. Số Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô..... ngày.....tháng....năm....., nơi cấp.....(1).....
- Số lượng phù hiệu, biển hiệu chạy xe nộp lại:.....
- Đề nghị được cấp: (2).....

Danh sách xe đề nghị cấp phù hiệu như sau:

TT	Biển kiểm soát	Sức chứa	Nhãn hiệu xe	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Tuyến CD (HĐ, DL, taxi, xe tải...)
1						
2						
..						

**Đại diện đơn vị vận tải**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn cách ghi:**

- (1) Hoạt động vận tải khách nội bộ không điền thông tin này.
- (2) Ghi số lượng phù hiệu, biển hiệu đơn vị xin cấp.



**QUY TRÌNH 50****Cấp đổi biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5111/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>STT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
01	Đơn đề nghị cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (theo mẫu).	01	Bản chính
02	Bảng kê thông tin về trang thiết bị của từng phương tiện, chất lượng dịch vụ, nhân viên phục vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch.	01	Bản chính
03	Cung cấp tên Trang thông tin điện tử của đơn vị kinh doanh vận tải, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập vào thiết bị giám sát hành trình của các xe đề nghị cấp biển hiệu;	01	Bản chính
04	- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. - Giấy đăng ký phương tiện hoặc giấy hẹn nhận giấy đăng ký phương tiện của cơ quan có thẩm quyền (giấy hẹn còn trong thời hạn giải quyết). Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của đơn vị kinh doanh vận tải thì xuất trình thêm bản sao hợp đồng thuê phương tiện với tổ chức, cá nhân sở hữu phương tiện vận tải hoặc bản sao hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã.	01	Bản sao

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<p>- <b>Nộp trực tiếp:</b> Bộ phận một cửa - Trung Tâm Quản lý Giao thông công cộng (TTQLGTCC) - số 27, Phạm Viêt Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1</p> <p>- <b>Nộp trực tuyến:</b> Cổng thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải - Hệ thống dịch vụ công trực tuyến: “<a href="http://qlvt.mt.gov.vn/">http://qlvt.mt.gov.vn/</a>”</p>	<p>02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>Không</p>

**III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC**

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
<p>B1</p>	<p><b>Nộp hồ sơ</b></p>	<p>Tổ chức, cá nhân</p>	<p>Giờ hành chính</p>	<p>Theo mục I</p>	<p>Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo mục I.</p>
	<p><b>Kiểm tra hồ sơ</b></p>	<p>Bộ phận một cửa - TTQLGTCC</p>		<p>BM 02 BM 01 BM 03 Hồ sơ theo mục I</p>	<p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, thực hiện tiếp bước B2.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02 và ghi rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp từ chối nộp hồ sơ: Lập phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03</p>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B2	<b>Tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng chuyên môn</b>	Bộ phận một cửa TTQLGTC C	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Theo mục I	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn
B3	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Bộ phận chuyên môn giải quyết Thủ tục hành chính TTQLGTC C	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Hồ sơ theo mục I	Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý, thẩm định hồ sơ
B4	<b>Thẩm định hồ sơ, đề xuất kết quả TTHC</b>	Chuyên viên giải quyết Thủ tục hành chính TTQLGTC C	0,5 ngày làm việc (04 giờ)	- Hồ sơ theo mục I - Tờ trình xử lý công việc - Dự thảo danh sách cấp biển hiệu - Dự thảo biển hiệu hoặc dự thảo Văn bản từ chối	Cán bộ chuyên môn thụ lý căn cứ các yêu cầu, điều kiện tiến hành thẩm định hồ sơ: Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, lập tờ trình, dự thảo nội dung biển hiệu, lập danh sách dự thảo cấp biển hiệu hoặc dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do trình lãnh đạo TTQLGTCC xem xét.
B5	<b>Xem xét, trình ký</b>	Lãnh đạo TTQLGTC C	0,5 ngày làm việc (04 giờ)	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Dự thảo biển hiệu hoặc dự thảo Văn bản từ chối	- Lãnh đạo phòng xem xét hồ sơ ký Tờ trình và ký nháy dự thảo biển hiệu hoặc ký nháy dự thảo Văn bản từ chối. - Chuyển trình Lãnh đạo Sở duyệt ký.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				bản từ chối	
B6	Duyệt ký	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Biểu hiệu hoặc Văn bản từ chối	- Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ ký duyệt biểu hiệu hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận chuyên môn giải quyết Thủ tục hành chính
B7	Ban hành văn bản	Bộ phận chuyên môn giải quyết Thủ tục hành chính TTQLGTC C	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Biểu hiệu hoặc Văn bản từ chối	- Phát hành Biểu hiệu hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận một cửa TTQLGTCC
B8	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận một cửa TTQLGTC C	Theo giấy hẹn	Kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân . - Lưu hồ sơ theo dõi

#### IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị cấp biểu hiệu xe vận tải khách du lịch

**V. HỒ SƠ CẦN LƯU**

<b>STT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên biểu mẫu</b>
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị cấp biển hiệu xe vận tải khách du lịch
5		Sổ theo dõi hồ sơ
6		Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	//	Biển hiệu
8		Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

**VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/09/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 7/11/2014 của Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

- Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**Tên đơn vị vận  
tải:.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..... / .....

....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP PHÙ HIỆU, BIỂN HIỆU**

Kính gửi:.....(Sở Giao thông vận tải).....

1. Tên đơn vị vận tải:.....
  2. Địa chỉ:.....
  3. Số điện thoại (Fax):.....
  4. Số Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô..... ngày.....tháng...năm....., nơi cấp.....(1).....
- Số lượng phù hiệu, biển hiệu chạy xe nộp lại:.....
- Đề nghị được cấp: (2).....

Danh sách xe đề nghị cấp phù hiệu như sau:

TT	Biển kiểm soát	Sức chứa	Nhãn hiệu xe	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Tuyến CD (HĐ, DL, taxi, xe tải...)
1						
2						
..						

**Đại diện đơn vị vận tải**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn cách ghi:**

- (1) Hoạt động vận tải khách nội bộ không điền thông tin này.
- (2) Ghi số lượng phù hiệu, biển hiệu đơn vị xin cấp.

(Xem tiếp Công báo số 15 + 16)